TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 26 tháng 01 năm* 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 396, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 28/2024/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu:

-Chị ĐTKL, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT: số 81 Bế Văn Đàn, phường Quang Trung.

-Anh VTS, sinh năm 1994; trú tại: số 81 Bế Văn Đàn, phường Quang Trung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị ĐTKL và anh VTS kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 27/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung là hôn nhân hợp pháp.

[2] Chị ĐTKL và anh VTS có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 16/01/2024

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 16/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ĐTKL và anh VTS

2.Sự thỏa thuận của các đương sự chị ĐTKL và anh VTS, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị ĐTKL và anh VTS đều thống nhất thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị ĐTKL, anh VTS xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu VPL, sinh ngày 16/8/2017. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn, chị Liên, anh Sơn thỏa thuận giao cháu VPL, sinh ngày 16/8/2017 cho anh VTS nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị ĐTKL, anh VTS tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

Chị ĐTKL được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: chị ĐTKL, anh VTS tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- Về công nợ chung: Chị L, anh S đều thống nhất xác nhận vợ chồng không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa không xem xét.

-Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh VTS chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014838 ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông ;
- UBND phường Quang Trung,Q Hà Đông
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Thị Huyền